

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

**NÔNG THỊ LIỄU**

**QUẢN LÝ KHU DI TÍCH QUỐC GIA ĐẶC BIỆT  
ĐỊA ĐIỂM CHIẾN THẮNG BIÊN GIỚI NĂM 1950  
TẠI HUYỆN THẠCH AN, TỈNH CAO BẰNG**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ VĂN HÓA  
Khóa 11 (2019-2021)**

**Hà Nội, 2023**

**CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HOÀN THÀNH  
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TW**

*Người hướng dẫn khoa học:* PGS.TS Trịnh Thị Minh Đức

**Phản biện 1:** PGS.TS Nguyễn Thị Lan Thanh

**Phản biện 2:** PGS.TS Nguyễn Thị Lan Hương

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ  
tại trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

Vào 8h30 ngày 26 tháng 5 năm 2023

*Có thể tìm hiểu luận văn tại:*

**Thư viện Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương**

# MỞ ĐẦU



## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII của Ban chấp hành Trung ương Đảng về *“Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”* đã nêu rõ *“Di sản văn hóa là tài sản vô giá, gắn kết cộng đồng dân tộc, là cốt lõi của bản sắc dân tộc, cơ sở để sáng tạo những giá trị mới và giao lưu văn hóa”*. Những giá trị ấy được lưu giữ và bảo tồn qua nhiều thế hệ trên nhiều di sản, di sản văn hóa Việt Nam được coi là tài sản quý giá của cộng đồng các dân tộc Việt Nam và là một bộ phận của di sản văn hóa nhân loại có vai trò rất to lớn trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước của dân tộc ta. Trong hệ thống di sản của dân tộc ta không thể không nhắc đến những di tích lịch sử văn hoá, là dấu vết của quá khứ còn lưu lại có ý nghĩa về mặt văn hóa và lịch sử của từng giai đoạn phát triển đồng thời là minh chứng cho từng thời kỳ biến động của lịch sử góp phần nâng cao ý thức, tự hào dân tộc trong mỗi người dân Việt.

Cao Bằng quê hương truyền thống cách mạng, có bề dày lịch sử - văn hóa với nhiều di tích lịch sử giá trị như Pác Bó, rừng Trần Hưng Đạo, khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh với chiến thắng Chiến dịch biên giới 1950... mỗi di tích đều có ý nghĩa về văn hóa, lịch sử và những nét đặc trưng riêng. Trong đó có Khu di tích quốc gia đặc biệt địa điểm chiến thắng biên giới năm 1950 tại huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng có giá trị đặc biệt quan trọng gắn liền với sự nghiệp hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đại tướng Võ Nguyên Giáp và sự phát triển trưởng thành của Quân đội nhân dân Việt Nam, là chiến dịch duy nhất trong lịch sử kháng chiến chống pháp được Chủ tịch Hồ Chí Minh trực tiếp ra mặt trận chỉ huy trận đánh, tạo tinh thần động viên, cổ vũ mạnh mẽ đến dân công và bộ đội tham gia chiến dịch.

Trong những năm qua, Đảng, nhà nước, Bộ Quốc phòng và tỉnh Cao Bằng đã quan tâm chỉ đạo và đầu tư cho các hoạt động nghiên cứu khoa học tư liệu hóa, xây dựng và từng bước thực hiện các hạng mục tôn tạo và phát huy giá trị di tích, tiêu biểu như: xây dựng Nhà tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh với chiến thắng Chiến dịch Biên Giới năm 1950, xây dựng đường lên địa điểm Đài quan sát Sở chỉ huy chiến dịch và xây dựng cụm tượng đài “Chủ tịch Hồ Chí Minh quan sát mặt trận Đông Khê” trên đỉnh núi Báo Đông... vừa thực hiện tốt công tác bảo tồn nâng cao chất lượng phục vụ du khách đồng thời phát huy những giá trị lịch sử, khoa học, văn hóa và thẩm mỹ của di tích nhằm giáo dục truyền thống cách mạng cho các thế hệ, thu hút ngày càng nhiều du khách trong và ngoài nước đến tham quan, học tập và nghiên cứu.

Tuy nhiên thời gian qua kết quả triển khai các nhiệm vụ trong công tác quản lý tại Khu di tích vẫn còn tồn tại hạn chế và gặp nhiều khó khăn với mật độ nhiệm vụ công việc ngày càng nhiều việc triển khai nhiệm vụ của các phòng chức năng chưa được tập trung, việc tu bổ, tôn tạo di tích còn hạn hẹp về kinh phí, hệ thống tư liệu, hình ảnh, hiện vật phục vụ công trưng bày, giới thiệu khách tham quan còn ít, nghèo nàn; công tác quy hoạch và kinh phí đầu tư cho khu di tích còn nhiều khó khăn, bất cập nên chưa phát huy hết giá trị của di tích.

Được sự đồng ý của Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật trung ương học viên lựa chọn đề tài ***“Quản lý Khu di tích Quốc gia đặc biệt Địa điểm Chiến thắng Biên giới năm 1950 tại huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng”*** làm luận văn tốt nghiệp chuyên ngành quản lý văn hóa với mong muốn luận văn sẽ góp phần tìm ra những hướng đi mới trong việc quản lý và phát huy giá trị của Khu di tích Quốc gia đặc biệt Địa điểm Chiến thắng Biên giới năm 1950 di tích trên địa bàn tỉnh Cao Bằng nói chung.

## **2. Lịch sử nghiên cứu**

### **2.1. Những công trình nghiên cứu về quản lý di tích Lịch sử - Văn hóa**

Tác giả Lê Ngọc Dũng (1995), *Tổ chức quản lý khai thác các di tích và danh lam thắng cảnh ở Việt Nam trong cơ chế thị trường*, Luận án phó tiến sĩ Khoa học kinh tế học.

Tác giả Lê Đức Thắng (1996), *Quy hoạch các điểm du lịch với việc khai thác di sản kiến trúc văn hóa - lịch sử khu vực Hà Nội*, Luận án tiến sĩ khoa học kỹ thuật.

Tác giả Lưu Trần Tiêu trong bài viết “*Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa Việt Nam*”, tác giả cho rằng công tác quản lý di tích cần tập trung vào ba vấn đề, đó là công nhận di tích, quản lý cổ vật và phân cấp quản lý nhà nước.

Tác giả Đặng Văn Bài, “*Bảo tồn di sản văn hóa trong quá trình phát triển*”, cho rằng không nên coi công tác bảo tồn, trùng tu di tích là những công thức hay mô hình mang tính vạn năng, cứng nhắc. Ngược lại công tác bảo tồn, trùng tu di tích phải được vận dụng linh hoạt tùy thuộc vào điều kiện lịch sử, nét đặc thù và giá trị tiêu biểu của di tích.

Tác giả Nguyễn Quốc Hùng, *Tu bổ tôn tạo di tích - lý luận và thực tiễn*, tác giả cho rằng công tác quản lý nhà nước về di tích còn thiếu đội ngũ kiến trúc sư, kỹ sư xây dựng, công nhân thực hiện tu bổ di tích chưa được đào tạo chính quy, còn nặng tính nghiệp vụ...

### **2.2. Những công trình viết về Chiến thắng Biên giới năm 1950**

Bộ Quốc phòng - Tỉnh ủy Lạng Sơn (2010), *Chiến thắng Biên Giới Thu Đông 1950 - Bước ngoặt của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp* là cuốn sách của chủ trì phối hợp với Tỉnh ủy Lạng Sơn tổng hợp lại các bài viết và ý kiến phát biểu của các vị lão thành cách mạng, nhân chứng lịch sử, các đồng chí lãnh đạo Bộ Quốc phòng, các ban ngành thuộc tỉnh Lạng Sơn, Cao Bằng, Bắc Kạn, Thái Nguyên...

Tác giả Nguyễn Huy Tường (2015) *Chiến dịch Biên giới - Ký sự Cao Lạng, nhật ký chiến tranh* Nxb Thanh niên là một trong những tác phẩm dài hơi đầu tiên của nền văn học kháng chiến chống thực dân xâm lược. Nội dung tác phẩm phản ánh trọn vẹn một chiến dịch lớn, đồng thời là chiến dịch đầu tiên của quân đội ta.

### **2.3. Những công trình viết về Di tích quốc gia đặc biệt Chiến thắng Biên giới năm 1950 và quản lý di tích**

Năm 2009, Viện Sử học, Tỉnh ủy tỉnh Cao Bằng có công trình nghiên cứu *Lịch sử tỉnh Cao Bằng* nêu khái quát đất và người Cao Bằng qua các giai đoạn, đề cập tới phong tục tập quán, tín ngưỡng tôn giáo, lễ hội của địa phương.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch Cao Bằng biên soạn cuốn sách giới thiệu các ngôi Đền, Chùa, Miếu trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (2020) với nội dung giới thiệu khái quát về lịch sử, nguồn gốc các ngôi Đền, Chùa, Miếu trên địa bàn tỉnh. Từ đó tìm ra các giải pháp, phương án bảo vệ, giữ gìn đồng thời phát huy giá trị các di tích đó.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch Cao Bằng biên soạn cuốn tài liệu *Di tích Quốc gia đặc biệt Địa điểm chiến thắng Biên giới năm 1950 huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng* (2020).

## **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

### **3.1. Mục đích nghiên cứu**

Đánh giá thực trạng hoạt động quản lý tại Khu Di tích Quốc gia đặc biệt Địa điểm Chiến thắng Biên giới năm 1950.

Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả trong quản lý di tích quốc gia đặc biệt trong thời gian tới.

### **3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

Nghiên cứu những vấn đề chung về quản lý di tích LSVH



Nghiên cứu những vấn đề lý luận chung về quản lý di tích lịch sử văn hóa.

Khái quát về Khu Di tích Quốc gia đặc biệt Địa điểm Chiến thắng Biên giới năm 1950, làm rõ vị trí vai trò, tầm quan trọng và giá trị di tích.

Đánh giá thực trạng trong công tác quản lý di tích tìm ra những ưu điểm, hạn chế từ đó đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả trong quản lý di tích quốc gia đặc biệt trong thời gian tới.

## **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

### **4.1. Đối tượng nghiên cứu**

Quản lý Khu Di tích Quốc gia đặc biệt Địa điểm Chiến thắng Biên giới năm 1950 tại huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.

### **4.2. Phạm vi nghiên cứu**

Phạm vi, nội dung nghiên cứu: Công tác quản lý Khu Di tích Quốc gia đặc biệt Địa điểm Chiến thắng Biên giới năm 1950 tại huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.

Phạm vi không gian nghiên cứu: Tại xã Đức Long, xã Đức Xuân, xã Trọng Con, thị trấn Đông Khê, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.

Thời gian nghiên cứu: Từ năm 2017 đến nay. (Năm 2017 Khu Di tích địa điểm Chiến thắng Biên giới năm 1950 được Thủ tướng Chính phủ ký quyết định xếp hạng di tích Quốc gia đặc biệt).

## **5. Phương pháp nghiên cứu**

### **5.1. Phương pháp tổng hợp và phân tích**

Học viên thu thập thêm các nguồn thông tin khác từ sách, báo, tạp chí, tham khảo thêm các luận văn, luận án... sau đó tổng hợp, phân tích lựa chọn đưa vào nội dung chính cho đề tài: tổng hợp tư liệu, số liệu để minh chứng cho kết quả hoạt động quản lý.

### **5.2. Phương pháp khảo sát, điền dã**

Tiến hành khảo sát thực tế tại di tích, gặp gỡ trao đổi với những người dân địa phương, những người trực tiếp tham gia công tác quản lý cũng như khách du lịch để tìm hiểu những thông tin cụ thể, chính xác.

### **5.3. Phương pháp tiếp cận liên ngành**

Sử học, Văn hóa học, Quản lý văn hóa, Bảo tàng học, Xã hội học...

Khi nghiên cứu quá trình hình thành khu di tích cần thiết phải đặt sự kiện trong bối cảnh lịch sử, giá trị lịch sử, lịch sử gia đoạn 1945 - 1954.

## **6. Những đóng góp của luận văn**

Đề tài nghiên cứu góp phần làm rõ thực tiễn về công tác quản lý di tích từ đó đánh giá thực trạng và đưa ra một số giải pháp phù hợp nâng cao hiệu quả quản lý về di tích. Luận văn cung cấp tư liệu tham khảo cho cơ quan quản lý di tích.

Là tư liệu tham khảo bổ ích dành cho nghiên cứu về công tác quản lý các di tích lịch sử, văn hoá dành cho các bạn học viên chuyên ngành QLVH.

## **7. Cấu trúc của luận văn**

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo, Phụ lục. Nội dung chính của luận văn được chia làm 3 chương:

Chương 1: Những vấn đề chung về quản lý Di tích lịch sử văn hóa và khái quát về Khu Di tích Quốc gia đặc biệt Địa điểm Chiến thắng Biên giới năm 1950

Chương 2: Thực trạng quản lý Khu Di tích Quốc gia đặc biệt Địa điểm Chiến thắng Biên giới năm 1950

Chương 3: Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý Khu Di tích Quốc gia đặc biệt Địa điểm Chiến thắng Biên giới năm 1950 trong thời gian tới.

## Chương 1

# NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ QUẢN LÝ DI TÍCH LỊCH SỬ VĂN HÓA, KHÁI QUÁT VỀ KHU DI TÍCH QUỐC GIA ĐẶC BIỆT ĐỊA ĐIỂM CHIẾN THẮNG BIÊN GIỚI NĂM 1950

## 1.1. Những vấn đề chung về quản lý di tích lịch sử văn hóa

### 1.1.1. Một số khái niệm

#### 1.1.1.1. Di sản văn hóa

Di sản văn hóa chính là những tài sản có giá trị được hình thành trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước, là những kết tinh sáng tạo mà ông cha ta từ đời này qua đời khác dày công tạo dựng và vun đắp để đem lại những sản phẩm cho thế hệ sau được kế thừa và hưởng thụ.

#### 1.1.1.2. Di tích

Di tích là dấu vết, dấu tích của các sự kiện xảy ra trong quá khứ còn lại tới nay có giá trị về lịch sử, văn hóa, khoa học.

#### 1.1.1.3. Di tích lịch sử - văn hóa

Di tích Quốc gia Đặc biệt Địa điểm chiến thắng Biên giới năm 1950 là một địa điểm có giá trị về lịch sử, văn hóa, khoa học... và đảm bảo theo tiêu chí - Công trình xây dựng, địa điểm gắn với sự kiện lịch sử, văn hóa tiêu biểu của quốc gia hoặc của địa phương từ đó dựa theo phân loại thì di tích này thuộc loại hình lịch sử.

#### 1.1.1.4. Di tích quốc gia đặc biệt

Di tích cấp tỉnh là di tích có giá trị tiêu biểu của địa phương.

Di tích quốc gia là di tích có giá trị tiêu biểu của quốc gia.

Di tích quốc gia đặc biệt là di tích có giá trị đặc biệt tiêu biểu của quốc gia.

#### 1.1.1.5. Di tích lịch sử quân sự cách mạng

Di tích lịch sử quân sự cách mạng là những di tích lịch sử văn hóa gắn với lĩnh vực quân sự trong thời đại Hồ Chí Minh; là

những công trình, những di tích quân sự gắn liền với lịch sử cách mạng Việt Nam đấu tranh giành độc lập dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

#### *1.1.1.6. Khái niệm cộng đồng*

Thuật ngữ “cộng đồng” có nghĩa là một nhóm người cùng sinh sống trong một không gian gần nhau và chia sẻ những giá trị chung có mối quan hệ xã hội trên cùng một địa bàn, thường là những đơn vị xã hội lớn (cộng đồng tộc người, cộng đồng văn hóa, cộng đồng láng giềng...).

#### *1.1.1.7. Quản lý*

“Quản lý” có thể hiểu là hai quá trình tích hợp vào nhau. “Quản” từ Hán Việt nghĩa là giữ gìn, trông coi, theo dõi; “lý” là phụ trách. “Quản lý” tiếng Anh là Management, nghĩa là dẫn dắt theo quan điểm, hành động (liên quan đến bàn tay).

#### *1.1.1.8. Quản lý di tích lịch sử văn hóa*

Quản lý văn hóa là một lĩnh vực cụ thể của quản lý, ở đây có thể hiểu là công việc của nhà nước để quản lý lĩnh vực văn hóa được thực hiện bằng các hình thức ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra giám sát việc thực hiện bằng các văn bản quy phạm pháp luật nhằm góp phần phát triển văn hóa nói riêng và kinh tế - xã hội của đất nước nói chung.

#### *1.1.1.9. Quản lý di tích lịch sử quân sự cách mạng*

Hoạt động quản lý đối với di tích lịch sử quân sự cách mạng chịu sự tác động của nhiều chủ thể có liên quan: chính phủ (đối với di sản thế giới và di tích quốc gia đặc biệt), Bộ VH TT & DL; Bộ Quốc phòng (nhiều di tích lịch sử quân sự cách mạng có sự tham gia hoặc trực tiếp quản lý như di tích địa đạo Củ Chi, di tích đường mòn Hồ Chí Minh...), chính quyền địa phương nơi có di tích.

## **1.2. Nội dung quản lý di tích lịch sử văn hóa**

1. Triển khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên và ban hành văn bản quản lý
2. Tổ chức xây dựng quy hoạch, kế hoạch dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích
3. Tổ chức nghiên cứu, sưu tầm, trưng bày ở di tích
4. Phát huy giá trị di tích
5. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm di tích.

### **1.3. Cơ sở pháp lý cho công tác quản lý di tích**

#### ***1.3.1. Văn bản của Trung ương***

Quốc hội đã thông qua *Luật Di sản văn hóa* năm 2001 đã tạo điều kiện để Việt Nam chủ động hội nhập và là một trong những thành viên tích cực có nhiều đóng góp cho tổ chức UNESCO. Thực hiện các công ước quốc tế về di sản văn hóa do tổ chức đưa ra, từ đó xây dựng những quy định về di sản văn hóa phù hợp với thực tiễn và luật quốc tế.

#### ***1.3.2. Các văn bản của địa phương***

##### ***1.3.2.1. Văn bản của UBND tỉnh Cao Bằng***

Căn cứ Luật Di sản Văn hóa và văn bản hướng dẫn thi hành tháng 8/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hoá ngày 18/6/2009.

Trong năm 2008 UBND tỉnh Cao Bằng đã ban hành Quyết định số 2795/QĐ-UBND ngày 08/12/2008 về ban hành Quy định phân cấp quản lý di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, ban hành kèm theo Quyết định này là Quy định phân cấp quản lý di tích lịch sử - văn hoá và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

##### ***1.3.2.2. Văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch***

Cao Bằng là tỉnh có bề dày, lịch sử văn hóa, giàu truyền thống cách mạng, hệ thống di tích Lịch sử - Văn hóa và danh lam

thắng cảnh trên địa bàn tỉnh đa dạng và phong phú. Hiện nay trên địa bàn toàn tỉnh có tổng số 214 di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh, trong đó 94 di tích đã được xếp hạng (di tích Quốc gia đặc biệt: 03; Di tích Quốc gia: 23; Di tích cấp tỉnh: 66); toàn bộ hệ thống di tích đã xếp hạng trên địa bàn toàn tỉnh được xây dựng bia di tích để bảo vệ và phát huy giá trị.

### *1.3.2.3. Văn bản của Ủy ban nhân dân huyện Thạch An*

Ngoài việc giữ gìn và phát huy những giá trị truyền thống của dân tộc thì huyện Thạch An còn là nơi giàu truyền thống lịch sử văn hóa hiện nay trên địa bàn huyện có rất nhiều di tích lịch sử trong đó 01 di khu di tích Quốc gia đặc biệt Địa điểm Chiến thắng Biên giới năm 1950 và các di tích cấp tỉnh như: Miếu Bó Puông, xã Lê Lợi; Hang Nà Mọc, xã Vân Trình là nơi thành lập chi Bộ Đảng đầu tiên của huyện Thạch An; địa điểm Cốc xả - Điểm cao 477, xã Trọng con là nơi diễn ra trận đánh then chốt thứ 2 (đợt 2) từ ngày 04 đến ngày 08 tháng 10 năm 1950 trong Chiến dịch Biên giới...

## **1.4. Khái quát về Khu di tích Quốc gia đặc biệt Địa điểm Chiến thắng Biên giới năm 1950**

### ***1.4.1. Vị trí địa lý, quân sự huyện Thạch An***

Huyện Thạch An nằm ở phía đông nam của tỉnh Cao Bằng, cách thành phố Cao Bằng 39 km. Phía bắc giáp huyện Hòa An, Thành phố Cao Bằng; Phía đông nam giáp huyện Tràng Định (tỉnh Lạng Sơn); Phía tây giáp huyện Ngân Sơn (tỉnh Bắc Kạn); Phía đông giáp huyện Long Châu (tỉnh Quảng Tây - Trung Quốc). Huyện có đường biên giới Việt - Trung dài 5,5 km với diện tích tự nhiên của huyện là 690,79 km<sup>2</sup>; do kiến tạo của địa chất, địa hình của huyện khá phức tạp, thấp dần từ tây sang đông, có nhiều nếp gấp tạo nên những khe sâu và được hình thành 3 vùng rõ rệt: Vùng núi đá, vùng núi đất và thung lũng.

## **1.4.2. Bối cảnh và ý nghĩa lịch sử Chiến thắng Biên giới năm 1950**

### **1.4.2.1. Bối cảnh lịch sử**

Sau chiến thắng Việt Bắc Thu Đông năm 1947 quân và dân ta đã đập tan chiến lược "*Đánh nhanh thắng nhanh*" của thực dân Pháp, làm cho cục diện chiến trường giữa ta và địch chuyển sang thế "*cầm cự, giằng co*", ta đã từng bước chuyển sang thế phản công. Trải qua các chiến dịch, bộ đội chủ lực của ta ngày càng trưởng thành và có những bước tiến quan trọng cả về biên chế, tổ chức, trang bị kỹ thuật, trình độ tác chiến.

### **1.4.2.2. Ý nghĩa lịch sử của chiến thắng Biên giới năm 1950**

Thắng lợi của Chiến dịch Biên giới mang ý nghĩa dân tộc và thời đại sâu sắc.

Chiến thắng Biên giới năm 1950 đã tạo ra bước ngoặt lớn, thay đổi cục diện chiến trường, tạo thế chiến lược có lợi cho ta. Nối liền hậu phương của ta với Trung Quốc, khơi thông với phong trào hòa bình, độc lập, dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới, phá vỡ thế bao vây cô lập của địch cả trong lẫn ngoài.

Chiến thắng Biên giới năm 1950 chính là hồi chuông báo hiệu sự thất bại không thể tránh khỏi của chủ nghĩa thực dân cũ trên đất nước Việt Nam và trên thế giới, giáng một đòn nặng vào ý đồ xâm lược của thực dân Pháp.

## **1.4.3. Khái quát về các địa điểm của di tích chiến thắng biên giới**

### **1.4.3.1. Cụm di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh với chiến thắng Biên giới năm 1950**

#### **1.4.3.2. Cụm di tích cứ điểm Đông Khê, thị trấn Đông Khê**

#### **1.4.3.3. Cụm di tích Khau Luông, xã Đức Xuân, huyện Thạch An**

#### **1.4.3.4. Cụm di tích Cốc Xả - Điểm cao 477, xã Trọng Con**

## **1.4.4. Những giá trị tiêu biểu của di tích**

### **1.4.4.1. Giá trị lịch sử**

Thắng lợi của chiến dịch Biên giới mở ra một bước ngoặt chuyển cuộc kháng chiến của ta từ hình thái chiến tranh du kích tiến lên chiến tranh chính quy kết hợp với chiến tranh du kích ở trình độ cao hơn.

Chiến dịch Biên giới đã làm phá sản kế hoạch quân sự, chính trị của Pháp. Vòng vây biên giới bị đập tan, hành lang Đông - Tây bị chọc thủng, kế hoạch Rơ - ve cơ bản bị sụp đổ. Thất bại ở biên giới đã gây đảo lộn lớn đối với chiến lược, chiến thuật của Pháp, làm quân Pháp choáng váng, hốt hoảng bố trí lại lực lượng, thay đổi chiến thuật, thay đổi chỉ huy... Thất bại ở biên giới là thất bại chưa từng có trong lịch sử chiến tranh xâm lược của đế quốc Pháp.

#### *1.4.4.2. Giá trị lưu niệm danh nhân*

Khu di tích QGĐB địa điểm Chiến thắng Biên giới năm 1950 còn là nơi tưởng nhớ khắc ghi công lao to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, của Đại tướng Võ Nguyên Giáp và các anh hùng liệt sĩ đã hi sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. Nơi nhân dân thể hiện lòng tôn kính, ngưỡng mộ đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, với Đại tướng Võ Nguyên Giáp và cũng là nơi giáo dục truyền thống lịch sử, tinh thần yêu nước của dân tộc đối với thế hệ trẻ; con cháu muôn đời ngưỡng mộ noi theo.

#### *1.4.4.3. Giá trị khoa học*

Là công trình quân sự dã chiến, là chiến tích ghi dấu chiến công tiêu biểu của Quân đội Nhân dân Việt Nam thông qua những hình ảnh trực quan và một số tư liệu, tài liệu liên quan còn được lưu giữ và trưng bày tại Nhà tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh với Chiến thắng Biên giới. Đây cũng là bảo tàng sống động về không gian và thời gian lưu giữ những địa danh, hiện vật liên quan đến Chiến dịch Biên giới năm 1950 và quá trình hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, của Đại tướng Võ Nguyên Giáp và Quân



đội Nhân dân Việt Nam trong những năm đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

Việt Nam là một quốc gia coi trọng việc giáo dục và giáo dục luôn được coi trọng việc giáo dục luôn được coi là quốc sách hàng đầu. Giáo dục ở đây không chỉ là giáo dục trong gia đình, trên nhà trường mà còn giáo dục tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc từ các địa điểm di tích lịch sử - văn hóa.

Ngoài những giá trị lịch sử, văn hoá quan trọng, các địa điểm di tích lịch sử chiến thắng Biên giới 1950 huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng còn là địa điểm lý tưởng để du khách có thể tham quan, thưởng ngoạn cảnh quan thiên nhiên.

#### ***1.4.5. Vai trò của công tác quản lý đối với di tích Địa điểm chiến thắng Biên giới***

Trong những năm qua, công tác quản lý nhà nước về di tích lịch sử, văn hóa có nhiều tiến bộ. Các quy định, quyết định của pháp luật liên quan đến di sản văn hóa cũng như những chủ trương, Nghị quyết của Đảng về bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa được tuyên truyền sâu rộng tới toàn thể nhân dân.

Trong thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa hiện nay việc phát triển kinh tế, xã hội là tất yếu, song việc nâng cao chất lượng đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân là mục tiêu quan trọng. Việc phát huy vai trò của công tác quản lý đối với văn hóa nói chung, các DTLS nói riêng, trong đó có Địa điểm CTBG năm 1950 tại Cao Bằng sẽ tạo nên sức mạnh tổng hợp của quốc gia, của địa phương trong quá trình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

#### **Tiểu kết**

Trong chương 1 của luận văn, tác giả đã nghiên cứu những vấn đề chung về quản lý di tích lịch sử văn hóa nêu một số khái niệm liên quan đến đề tài như di tích, di tích quốc gia đặc biệt, di tích lịch

sử...Những cơ sở pháp lý trong công tác quản lý di tích thông qua một số văn bản của Trung ương, các sở ngành của tỉnh Cao Bằng đến các địa phương về lĩnh vực di sản, quản lý di tích góp phần hoàn thiện chính sách pháp luật và các chính sách văn hoá. Xác định nội dung quản lý theo quy định trong Luật di sản văn hoá và thực tiễn của cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm quản lý di tích. Ngoài ra tại chương này cũng đã giới thiệu khái quát chung về chiến thắng lịch sử Biên giới, các địa điểm di tích, những giá trị tiêu biểu về lịch sử, văn hoá, khoa học, thẩm mỹ của khu di tích Quốc gia Đặc biệt Chiến thắng biên giới năm 1950. Trên cơ sở đó tác giả tiếp tục tìm hiểu sâu hơn về thực trạng quản lý Khu di tích Quốc gia đặc biệt Đại địa điểm chiến thắng Biên giới năm 1950.

## Chương 2

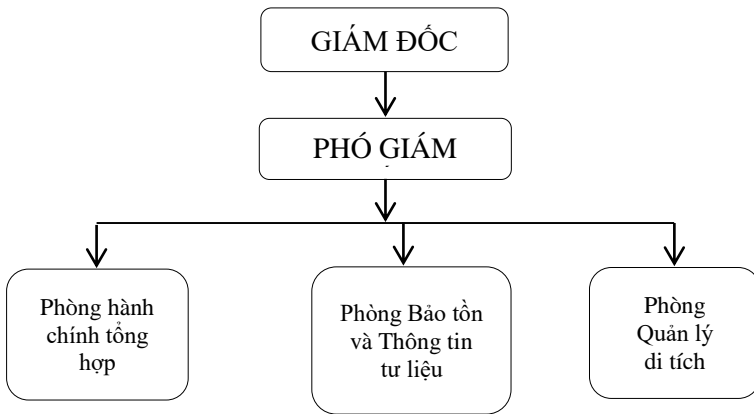
### THỰC TRẠNG QUẢN LÝ KHU DI TÍCH QUỐC GIA ĐẶC BIỆT ĐỊA ĐIỂM CHIẾN THẮNG BIÊN GIỚI NĂM 1950

#### 2.1. Các chủ thể quản lý và cơ chế phối hợp

##### 2.1.1. Các chủ thể quản lý

2.1.1.1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

2.1.1.2. Ban quản lý các di tích quốc gia đặc biệt



#### Sơ đồ bộ máy của Ban quản lý

2.1.1.3. Ủy ban nhân dân huyện Thạch An

2.1.1.4. Phòng Văn hóa - Thông tin huyện Thạch An

2.1.1.5. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn (Đông Khê, Đức Long, Đức Xuân, Trọng Con)

##### 2.1.2. Cơ chế phối hợp giữa các chủ thể quản lý

Việc xác định được các chủ thể quản lý đối với các DTLSVH là rất quan trọng và cần thiết trong công tác quản lý.

Việc quản lý di tích được tổ chức theo cấp hành chính từ tỉnh đến địa phương, cơ quan quản lý chung, chịu trách nhiệm cao nhất trong quản lý nhà nước về di sản văn hóa là UBND tỉnh Cao Bằng.

UBND tỉnh có trách nhiệm thống nhất quản lý toàn diện hệ thống di tích trên địa bàn tỉnh; phân cấp cho các cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý và chịu trách nhiệm bảo vệ, khai thác và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Cao Bằng đảm bảo theo đúng quy định hiện hành.

## **2.2. Nguồn lực trong quản lý di tích**

### **2.2.1. Nguồn lực con người**

Nguồn nhân lực con người là nhân tố quan trọng nhất quyết định sự phát triển về kinh tế - xã hội của một quốc gia, của địa phương hoặc trong một lĩnh vực cụ thể. Hiện nay khi nguồn lực về cơ sở vật chất và tài chính còn gặp nhiều khó khăn thì vai trò của con người lại càng chiếm vị trí quan trọng vì vậy đòi hỏi phải có sự đầu tư mang tính chiến lược.

### **2.2.2. Nguồn lực tài chính**

Việc huy động các nguồn lực ở đây chủ yếu đề cập đến vấn đề kinh phí được đầu tư cho hoạt động tu bổ, tôn tạo di tích. Hiện nay việc tu bổ, tôn tạo di tích được thực hiện chủ yếu bằng nguồn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước và UBND tỉnh, kinh phí theo các chương trình mục tiêu quốc gia.

### **2.2.3. Nguồn lực về cơ sở vật chất**

Để đảm bảo cho việc thực hiện các nhiệm vụ trong công tác quản lý Khu di tích ngoài nguồn nhân lực về con người và nguồn lực tài chính thì một nguồn lực cũng hết sức quan trọng trong công tác quản lý đó chính là nguồn lực về cơ sở vật chất. Hiện nay BQL các di tích Quốc gia đặc biệt cơ bản đã được đầu tư xây dựng các trụ sở làm việc, nhà công vụ cho cán bộ công nhân viên chức của đơn vị, nhà trưng bày các hiện vật, đường xá...

## **2.3. Các hoạt động quản lý di tích**

### ***2.3.1. Triển khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên và ban hành văn bản quản lý***

Cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước lĩnh vực văn hóa nói chung và di sản văn hóa nói riêng luôn được Đảng và Nhà nước ta hết sức quan tâm. Trong những năm gần đây khi đất nước ngày một phát triển thì vấn đề về bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa lại càng được chú trọng. Nhiều văn bản quy phạm pháp luật của nhà nước trong lĩnh vực di sản văn hóa được ban hành là cơ sở pháp lý quan trọng cho các địa phương trong công tác quản lý, bảo vệ và phát huy đối với hệ thống di sản văn hóa.

### ***2.3.2. Tổ chức xây dựng quy hoạch, kế hoạch dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích***

Việc xây dựng quy hoạch cho di tích là nhiệm vụ quan trọng đầu tiên của cơ quan quản lý di tích.

Nhận thức sâu sắc vị trí, ý nghĩa, tầm quan trọng của di tích từ những năm 2000 - 2004 tỉnh Cao Bằng đã tích cực tu bổ, tôn tạo nhiều hạng mục tiêu biểu như: Xây dựng đường lên địa điểm Đài quan sát Sở chỉ huy chiến dịch và xây dựng cụm tượng đài “Chủ tịch Hồ Chí Minh quan sát mặt trận Đông Khê” trên đỉnh núi Báo Đông, Xây dựng nhà tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh với chiến thắng chiến dịch Biên giới năm 1950....

### ***2.3.3. Tổ chức nghiên cứu, sưu tầm, trưng bày ở di tích***

#### ***2.3.3.1. Công tác nghiên cứu, sưu tầm***

#### ***2.3.3.2. Công tác trưng bày ở khu di tích***

### ***2.3.4. Phát huy giá trị di tích***

#### ***2.3.4.1. Tổ chức tham quan tại di tích***

#### ***2.3.4.2. Quảng bá giá trị di tích trên các phương tiện thông tin đại chúng***

#### ***2.3.4.3. Công tác giáo dục truyền thống đối với thế hệ trẻ***

### **2.3.5. Kiểm tra, xử lý vi phạm di tích**

Một trong những hoạt động quan trọng trong công tác quản lý nói chung và quản lý DTLSVH nói riêng là công tác thanh tra, kiểm tra nhằm đảm bảo việc thực hiện đúng các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước trong lĩnh vực di sản văn hóa. Hiện nay với hơn 214 di tích và được phân bố rải rác trên địa bàn toàn tỉnh thì nguy cơ các di tích bị lấn chiếm, xâm hại cũng như chưa thực hiện tốt các nguyên tắc, quy định chung của nhà nước là khó kiểm soát. Vì vậy việc kiểm tra, nắm bắt thông tin, phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm nhằm kịp thời bảo vệ các di tích là hết sức quan trọng. Đánh giá chung

### **2.3.6. Ưu điểm**

Nhiều văn bản pháp quy được chính quyền địa phương xây dựng ban hành mang tính định hướng, chỉ đạo cho hoạt động bảo tồn - gìn giữ DSVH việc thực hiện các hoạt động quản lý luôn bám sát chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Khu di tích đã và đang tiếp tục được quan tâm đầu tư tôn tạo, tu bổ, phục dựng nhiều công trình di tích và các công trình dịch vụ phụ trợ... dưới sự phối hợp chặt chẽ của các ngành chức năng và các cơ quan chuyên môn triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Thực hiện tốt việc nghiên cứu, sưu tầm liên quan đến di tích; tổ chức và tham gia được nhiều cuộc triển lãm với nhiều địa điểm có quy mô lớn với các nội dung, hình ảnh phong phú.

Hàng năm đều phối hợp chặt chẽ với các cơ quan đơn vị liên quan tiến hành thanh, kiểm tra về các nội dung trong việc quản lý Khu di tích để kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm các vi phạm, thực hiện tốt các chỉ đạo của cấp trên.

### **2.3.7. Hạn chế**

Mặc dù quy định rõ cơ quan trực tiếp quản lý Khu di tích tuy nhiên trên thực tế công tác phối hợp giữa các chủ thể quản lý chưa thực sự chặt chẽ Sở Văn hóa và Thể thao chưa có hướng dẫn để xây dựng quy chế phối hợp, phân công phân nhiệm cụ thể giữa các cơ quan quản lý nhà nước (UBND huyện Thạch An, phòng VH-TT huyện Thạch An, UBND các xã (Đông Khê, Đức Long, Đức Xuân, Trọng Con) do đó hiệu quả của công tác quản lý phối hợp còn nhiều hạn chế.

Các hoạt động dịch vụ tại khu vực di tích như ăn uống, nghỉ, bãi trông xe... hoàn toàn chưa có. Nhân dân khu vực quanh các điểm di tích cũng chưa được hưởng lợi kinh tế từ di tích do hạ tầng cơ sở chưa được đầu tư đồng bộ.

Một số hoạt động về chuyên môn nghiệp vụ chưa thật sự được đảm bảo do nhiều điều kiện chủ quan và khách quan công tác nghiên cứu sưu tầm cũng còn những bất cập, hạn chế.

### **2.3.8. Nguyên nhân**

Công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về DSVH đã được triển khai thực hiện tuy nhiên chưa có kế hoạch, chương trình cụ thể cũng như chưa thật sự quan tâm đúng mức tới việc tuyên truyền, vận động người dân thực hiện Luật di sản.

Đã có sự phối hợp giữa các chủ thể quản lý từ Sở VH-TTDL, BQL các di tích quốc gia đặc biệt, UBND huyện Thạch An, phòng VH-TT huyện và cộng đồng tuy nhiên chưa thật sự đồng bộ chặt chẽ và thường xuyên.

### **Tiểu kết**

Trong chương 2 luận văn tác giả đã nêu khái quát về các chủ thể quản lý Khu di tích Quốc gia đặc biệt địa điểm chiến thắng Biên

giới năm 1950 gồm có Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đưa ra chỉ đạo, định hướng cho BQL các di tích quốc gia đặc biệt phối hợp với UBND huyện Thạch An, UBND các xã, thị trấn có điểm di tích trên địa bàn (*thị trấn Đông Khê, xã Đức Long, xã Đức Xuân, xã Trọng Con*) thực hiện tốt các hoạt động quản lý di tích như: Việc thực hiện và ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo về lĩnh vực di sản cũng như công tác quản lý khu di tích đảm bảo thực hiện tiến hành theo đúng các văn bản hướng dẫn, quy định của cấp trên và tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo làm tốt công tác quản lý di tích; xây dựng các kế hoạch, dự án để bảo quản, tu bổ các điểm di tích; tổ chức thực hiện công tác chuyên môn nghiệp vụ như công tác tiếp đón khách, hướng dẫn thuyết minh, công tác nghiên cứu, sưu tầm; công tác trưng bày triển lãm, trưng bày nhà tưởng niệm đều được quan tâm chú trọng thực hiện; nhằm phát huy giá trị di tích việc tổ chức tham quan, tuyên truyền, quảng bá và xúc tiến phát triển du lịch được đẩy mạnh với nhiều hình thức khác nhau thu hút đông đảo lượng khách du lịch; công tác huy động các nguồn lực để bảo quản, tu bổ và phát huy giá trị di tích với các dự án có quy mô và được đưa vào sử dụng có hiệu quả; công tác thanh, kiểm tra và xử lý vi phạm cũng được quan tâm chú trọng.

Qua đó chỉ ra những ưu điểm, hạn chế và những nguyên nhân của sự tồn tại hạn chế để từ đó để tìm ra định hướng chung trong công tác quản lý, định hướng của tỉnh Cao Bằng nhằm bảo tồn và phát huy giá trị khu di tích quốc gia đặc biệt địa điểm chiến thắng biên giới năm 1950 và các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng quản lý tại chương 3.



### Chương 3

## GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ KHU DI TÍCH QUỐC GIA ĐẶC BIỆT ĐỊA ĐIỂM CHIẾN THẮNG BIÊN GIỚI NĂM 1950 TRONG THỜI GIAN TỚI

### 3.1. Căn cứ đề xuất giải pháp

#### 3.1.1. Định hướng của Đảng và Nhà nước về quản lý di tích

Nhận thức rõ tầm quan trọng và giá trị của di tích, trong những năm qua Đảng và Nhà nước ta đã có những định hướng, quyết sách chiến lược cơ bản với mục đích làm tốt công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị truyền thống của di tích.

#### 3.1.2. Định hướng của tỉnh Cao Bằng

Ngoài việc đẩy mạnh công tác xã hội hóa và sử dụng nguồn ngân sách địa phương để bố trí kinh phí tu bổ, tôn tạo di tích tỉnh cũng đã đề xuất với Bộ VHTTDL hỗ trợ một phần kinh phí sự nghiệp để tu bổ, tôn tạo một số di tích quốc gia đang bị xuống cấp trên địa bàn tỉnh thông qua Chương trình mục tiêu phát triển văn hóa (giai đoạn 2021 và những năm tiếp theo).

Tăng cường công tác tuyên truyền và quảng bá về di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh, đồng thời quảng bá về tiềm năng phát triển du lịch của địa phương trên mọi phương tiện thông tin đại chúng.

Đặc biệt, trong công tác bảo tồn, khai thác di tích phải luôn đặt tiêu chí giữ gìn cái gốc, cái nguyên bản là mục tiêu hàng đầu và mang tính bắt buộc.

#### 3.1.3. Phương hướng của Ban quản lý các di tích quốc gia đặc biệt

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng tự ý thực hiện bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, các hiện vật vào di

tích, hiện vật, đồ thờ di tích hiện, công tác an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ nhằm kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

### ***3.1.4. Phương hướng quản lý Di sản văn hóa của Ủy ban nhân dân huyện Thạch An***

Tiếp tục tăng cường tuyên truyền về Luật Di sản văn hóa, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa và các văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, của tỉnh về công tác quản lý, bảo vệ và bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền, giới thiệu và quảng bá về các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, lịch sử - văn hóa trên địa bàn để nâng cao hơn nữa nhận thức về quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích của chính quyền cơ sở, tổ chức xã hội và toàn thể các tầng lớp nhân dân.

## **3.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý di tích**

### ***3.2.1. Nâng cao ý thức của cán bộ quản lý các cấp và cộng đồng***

### ***3.2.2. Nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ quản lý***

### ***3.2.3. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch và bảo quản, tu bổ tôn tạo di tích***

#### ***3.2.3.1. Vấn đề quy hoạch cho khu di tích***

#### ***3.2.3.2. Nâng cao chất lượng các dự án bảo quản, tu bổ, tôn tạo di tích***

### ***3.2.4. Tăng cường hoạt động sưu tầm và tổ chức trưng bày***

### ***3.2.5. Nâng cao chất lượng các hoạt động phát huy giá trị di tích***

- Công tác tiếp đón khách, hướng dẫn thuyết minh
- Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá và xúc tiến phát triển du lịch
- Tăng cường giáo dục truyền thống:

### **3.2.6. Huy động nguồn lực tài chính và mở rộng hoạt động xã hội hóa**

### **3.2.7. Tăng cường công tác kiểm tra xử lý vi phạm**

#### **Tiểu kết**

Trong chương 3, tác giả đã đưa ra phương hướng, nhiệm vụ chung cũng như phương hướng cụ thể của tỉnh Cao Bằng, BQL các di tích Quốc gia đặc biệt và UBND huyện Thạch An trong công tác quản lý DTLS trong thời gian tới như tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, xã hội hóa trong việc hỗ trợ đầu tư, tôn tạo di tích; tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá về các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng; nâng cao vai trò của công tác quản lý và định hướng của Nhà nước; làm tốt công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động dịch vụ liên quan đến lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; quan tâm đến việc đề ra các mục tiêu phát triển cụ thể đối với lĩnh vực di sản... Từ đó phân tích, đưa ra các giải pháp trong từng nhiệm vụ cụ thể nhằm khắc phục những hạn chế và nâng cao hiệu quả công tác quản lý DTLS, tác giả đã đưa ra những giải pháp nâng cao chất lượng về công tác tuyên truyền nâng cao ý thức của đội ngũ cán bộ và cộng đồng; hoàn thiện kiện toàn lại bộ máy tổ chức, về cơ chế chính sách về bảo vệ di tích, nâng cao chất lượng về công tác chuyên môn nghiệp vụ; tăng cường công tác nghiên cứu sưu tầm và trưng bày triển lãm các tranh ảnh hiện vật; phát huy giá trị di tích từ công tác tiếp đón khách, hướng dẫn thuyết minh, đẩy mạnh quảng bá và xúc tiến phát triển du lịch.

## KẾT LUẬN

Nghiên cứu đề tài “Quản lý Khu di tích Quốc gia đặc biệt Địa điểm Chiến thắng Biên giới năm 1950 tại huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng” học viên rút ra được một số kết luận sau đây:

1. Di tích Địa điểm chiến thắng biên giới năm 1950 thuộc loại hình di tích lịch sử, nếu phân loại di tích này thuộc loại di tích lịch sử quân sự cách mạng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với lịch sử đất nước giai đoạn 1945 - 1954.

2. Di tích địa điểm chiến thắng biên giới năm 1950 đã được Thủ tướng chính phủ ký quyết định xếp hạng là di tích quốc gia đặc biệt năm 1997, vì vậy để quản lý tốt khu di tích đặc biệt này cần có các cơ quan quản lý di sản văn hóa của cả nước nói chung và của tỉnh Cao Bằng nói riêng để tổ chức thực hiện các nội dung quản lý di tích lịch sử văn hóa.

3. Để làm rõ hiệu quả quản lý di tích trong thời gian qua từ khi được xếp hạng là di tích lịch sử quốc gia đặc biệt học viên đã căn cứ vào Luật Di sản văn hóa (Điều 54) và chức năng nhiệm vụ của tổ chức bộ máy quản lý trực tiếp và gián tiếp của tỉnh Cao Bằng. Qua 5 nội dung đã khảo sát: 1/ Triển khai và ban hành văn bản; 2/ Xây dựng quy hoạch, kế hoạch dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi; 3/ Tổ chức sưu tầm, trưng bày ở di tích; 4/ Phát huy giá trị di tích; 5/ Thanh tra kiểm tra, xử lý vi phạm.

4. Qua nghiên cứu khảo sát các nội dung quản lý, học viên đã tìm ra những mặt ưu điểm, những hạn chế trong quản lý từ đó đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý di tích trong thời gian tới. Các giải pháp được đề xuất căn cứ vào định hướng của Đảng và nhà nước, của tỉnh Cao Bằng, phương hướng của BQL di tích của Phòng Văn hóa và Thông tin, UBND huyện Thạch An. 7 giải pháp nêu ra trong chương 3 luận văn sẽ góp phần nâng cao hiệu quả quản lý di tích trong bối cảnh xã hội phát triển hiện nay.